

### Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

#### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Phương pháp đánh giá: Đạt/Không đạt

STT	Nội dung yêu cầu				Mức độ đáp ứng		
					Đạt	Không đạt	
1	<b>Giải pháp kỹ thuật</b>						
1.1	<b>Mức đáp ứng yêu cầu về vật tư</b>						
	Bảng kê quy cách chủng loại, thiết bị, vật tư:				- Có Bảng kê đầy đủ tất cả các nội dung theo bảng kê quy cách chủng loại vật tư.	- Không có - Hoặc thiếu bất kỳ nội dung nào trong bảng kê	
	STT	Tên, chủng loại vật tư chủ yếu	Yêu cầu / Tiêu chuẩn	Nhà sản xuất			Xuất xứ
	1	Máy bơm nước					
	2	Van điều khiển dòng chảy và ngắt khẩn cấp DN500					
	3	Van bướm tay quay DN500					
	5	Biến tần 400kW					
1.2	Các loại vật tư, thiết bị chính: Bơm, van, biến tần				- Có cam kết bán hàng hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp kèm catalogue và tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật theo yêu cầu kỹ thuật của EHSMT - Đề xuất bảng chủng loại, xuất xứ, tiêu chuẩn kỹ thuật của các loại thiết bị chính phù hợp với yêu cầu kỹ thuật của EHSMT	- Không có cam kết và hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp vật tư, thiết bị kèm catalogue và tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật theo yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT - Không đề xuất bảng chủng loại, xuất xứ, tiêu chuẩn kỹ thuật hoặc đề xuất không đạt yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT	

1.3	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp lắp đặt chủ yếu cho các công tác chính <i>Công tác chuẩn bị cung cấp lắp đặt; Công tác cung cấp lắp đặt; Công tác hoàn thiện</i>	- Đáp ứng đầy đủ tất cả các yêu cầu và trình bày rõ ràng, chi tiết	- Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu hoặc có đầy đủ các nội dung nhưng trình bày không rõ ràng, chi tiết hoặc thiếu bất kỳ nội dung nào
-----	---	--	---

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
<b>2</b>	<b>Tiến độ cung cấp và lắp đặt</b>		
	Tổng tiến độ cung cấp và lắp đặt: Thời gian hoàn thành công trình (Căn cứ theo Bảng tiến độ chi tiết do Nhà thầu lập)	≤ 180 ngày	>180 ngày
<b>3</b>	<b>Biện pháp bảo đảm chất lượng</b>		
3.1	Sơ đồ quản lý chất lượng cung cấp lắp đặt	- Đáp ứng đầy đủ tất cả các yêu cầu và trình bày rõ ràng, chi tiết	- Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu hoặc có đầy đủ các nội dung nhưng trình bày không rõ ràng, chi tiết hoặc thiếu bất kỳ nội dung nào
3.2	Quản lý chất lượng hàng hóa: Quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng hàng hóa; Giải pháp xử lý hàng hóa phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu	- Đáp ứng đầy đủ tất cả các yêu cầu và trình bày rõ ràng, chi tiết	- Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu hoặc có đầy đủ các nội dung nhưng trình bày không rõ ràng, chi tiết hoặc thiếu bất kỳ nội dung nào
<b>4</b>	<b>Vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động</b>		
4.1	Các biện pháp giảm thiểu, bảo vệ môi trường: Tiếng ồn; Bụi và khói; Rung; Kiểm soát rác thải, vệ sinh.	- Đáp ứng đầy đủ tất cả các yêu cầu và trình bày rõ ràng, chi tiết	- Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu hoặc có đầy đủ các nội dung nhưng trình bày không rõ ràng, chi tiết hoặc thiếu bất kỳ nội dung nào

4.2	Phòng cháy, chữa cháy: Quy định, quy phạm tiêu chuẩn; Các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chữa cháy, nổ; Tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ	- Đáp ứng đầy đủ tất cả các yêu cầu và trình bày rõ ràng, chi tiết	- Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu hoặc có đầy đủ các nội dung nhưng trình bày không rõ ràng, chi tiết hoặc thiếu bất kỳ nội dung nào
4.3	An toàn lao động: Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; Biện pháp bảo đảm an toàn lao động; An toàn giao thông ra vào công trường; Bảo đảm an ninh công trường, quản lý nhân sự, thiết bị; Quản lý an toàn cho công trình và cư dân quanh công trường.	- Đáp ứng đầy đủ tất cả các yêu cầu và trình bày rõ ràng, chi tiết	- Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu hoặc có đầy đủ các nội dung nhưng trình bày không rõ ràng, chi tiết hoặc thiếu bất kỳ nội dung nào
<b>5</b>	<b>Bảo hành, bảo trì</b>		
<b>STT</b>	<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
		<b>Đạt</b>	<b>Không đạt</b>
5.1	Đề xuất thời gian bảo hành (Theo tháng)	Lớn hơn hoặc bằng 12 tháng	Nhỏ hơn 12 tháng
5.2	Trình bày các biện pháp Bảo hành, biện pháp bảo trì	- Đáp ứng đầy đủ tất cả các yêu cầu và trình bày rõ ràng, chi tiết	- Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu hoặc có đầy đủ các nội dung nhưng trình bày không rõ ràng, chi tiết hoặc thiếu bất kỳ nội dung nào
<b>6</b>	<b>Uy tín nhà thầu</b>		
	Uy tín nhà thầu thông qua việc tham dự thầu (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng) và số lượng hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu từ ngày <b>01 tháng 01 năm 2021</b> đến thời điểm đóng thầu. Đánh giá trên các hợp đồng tương tự nhà thầu đính kèm và bảng cam kết về Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu và việc thực hiện các hợp đồng (có xác nhận người đại diện theo pháp luật của nhà thầu).	- Không có hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu; Có bảng cam kết về Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu	- Có hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu hoặc có đánh giá của Chủ đầu tư xác nhận nhà thầu không thực hiện đúng theo cam kết trong hợp đồng trên hệ thống đấu thầu quốc gia; hoặc Không có bảng cam kết về Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu

**Lưu ý:**

- Bảng cam kết của Nhà thầu: Là các văn bản trong đó nhà thầu cam kết sẽ thực hiện các yêu cầu mà Bên mời thầu nêu trong E-HSMT. Văn bản cam kết phải là bản gốc được đại diện hợp pháp của Nhà thầu ký tên đóng dấu.
- Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn đánh giá được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn đánh giá thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.